TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2095/2020/QĐST–DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 790/TLST-DS ngày 09/12/2019 về việc: "Tranh chấp về thừa kế tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông **Phạm Huy D**, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Số x đường x, phường B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn*: Ông **Phạm Quốc T**, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Ông **Phạm Vũ Hùng**, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: 12903 SE 38th St#209 Bellevue, WA, USA.

3.2 Bà **Phạm Lệ D**, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

3.3 Bà **Phạm Thị D Hạnh**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 3501 Texas Topaz Drive, TX 7872B Austin, Texas, USA.

Bà D và bà Hạnh cùng ủy quyền cho: Ông **Phạm Quốc T**, sinh năm 1971 (Theo giấy ủy quyền số 12009613 ngày 19/10/2020 Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Texas, Hoa Kỳ).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định nhà đất số x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh là di sản của ông Phạm Đức T (chết năm 1972) và bà Mai Thị T (chết năm 2019) để lại theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở Hồ sơ gốc số 2046/2000 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/3/2000 cho ông Phạm Đức T và bà Mai Thị T.

2. Các đương sự thống nhất giá trị quyền sử dụng đất ở và công trình xây dựng trên đất của nhà đất số x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh là 4.500.000.000 đồng.

3. Các đương sự cùng đồng ý giao cho ông Phạm Quốc T trọn quyền sở hữu toàn bộ nhà, đất số x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền ở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 2046/2000 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/3/2000 cho ông Phạm Đức T và bà Mai Thị T. Ông Phạm Quốc T có trách nhiệm thanh toán cho các đồng thừa kế là bà Phạm Lệ D, bà Phạm Thị D Hạnh, ông Phạm Huy D và ông Phạm Vũ H mỗi người được nhận 900.000.000 đồng.

Phần của ông Phạm Vũ H tạm giao cho ông Phạm Huy D quản lý nên ông Phạm Quốc T phải giao cho ông Phạm Huy D nhận tổng cộng 1.800.000.000 đồng để ông Phạm Huy D có trách nhiệm giao lại ngay cho ông Phạm Vũ H khi ông Phạm Vũ H có yêu cầu.

Phần của bà Phạm Lệ D, bà Phạm Thị D Hạnh tạm giao cho ông Phạm Quốc T quản lý. Ông Phạm Quốc T có trách nhiệm giao lại ngay cho bà Phạm Lệ D, bà Phạm Thị D Hạnh khi bà Phạm Lệ D, bà Phạm Thị D Hạnh có yêu cầu.

Việc thanh toán tiền giữa các bên đương sự được thực hiện trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Nếu hết thời hạn 03 tháng kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Phạm Quốc T chưa thanh toán hoặc thanh toán chưa đầy đủ cho cho ông Phạm Huy D nhận tổng cộng 1.800.000.000 đồng thì các đồng thừa kế có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi nhà đất số x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh để chia thừa kế tương ứng với phần thừa kế mà ông Phạm Quốc T, bà Phạm Lệ D, bà Phạm Thị D H, ông Phạm Huy D và ông Phạm Vũ H mỗi người được nhận 1/5 giá trị nhà đất số x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Việc thanh toán tiền được thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Ông Phạm Quốc T được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cập nhật biến động hoặc thay đổi tên chủ sở hữu đối với toàn bộ nhà, đất số x/x/x đường C, Phường x, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền ở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 2046/2000 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/3/2000 cho ông Phạm Đức T và bà Mai Thị T sang tên ông Phạm Quốc T theo quy định của pháp luật ngay sau khi ông Phạm Quốc T đã thanh toán xong cho ông Phạm Huy D nhận tổng cộng 1.800.000.000 đồng.

5. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Quốc T, ông Phạm Vũ H, bà Phạm Lệ D và bà Phạm Thị D Hạnh mỗi người phải chịu 19.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phạm Huy D phải chịu 19.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 12.000.000 đồng ông D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0045113 ngày 05/12/2019 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông D còn phải nộp thêm 7.500.000 đồng.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Quỳnh Châu